

Bản án số: 68/2025/HS-ST

Ngày: 03-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Tám

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

2. Bà Lê Thị Chí

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2025 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2025/HS-ST ngày 18 tháng 2 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Đỗ Thị T1, sinh năm: 1997, tại: Bến Tre; địa chỉ thường trú: Xã P, huyện C, tỉnh T; địa chỉ tạm trú: Xã Đ, huyện M, Thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Hoài T (đã chết) và bà Đặng Thị T sinh năm 1970; chồng không rõ, có 01 con sinh năm 2021; nhân thân: Không tiền án, tiền sự;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày: 05/11/2024; (có mặt tại phiên tòa);

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1974 – Luật sư của Văn phòng Luật sư Nguyễn H thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H; địa chỉ liên lạc: Phường A, Quận X, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Do có nhu cầu sử dụng ma túy, vào lúc 10 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 11 năm 2024, Đỗ Thị T1 điện thoại cho một người tên là T2 (không rõ lai lịch) qua số điện thoại 0909085381, hẹn nhau trước ngã ba đường Nguyễn Ảnh T và Trưng V 1 thuộc xã C, huyện M để mua ma túy. T1 điều khiển xe máy biển số 71AF-03969 đến điểm hẹn thì thấy bà T2 đã chờ sẵn, bà T2 đưa cho T1 01 (một) gói nylon bên trong có chứa ma túy đá, sau đó T1 trả cho bà T2 số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn)

đồng và mang số ma túy đá trên về nhà. Đến khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày, T1 đến nhà bạn quen trên mạng và hẹn gặp nhau trên Phường X, quận V cùng đi chơi. Khi T1 đang đứng trước địa chỉ Y, Phường Z, quận V thì bị Tổ tuần tra Công an Phường Z, quận V tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi áo khoác màu vàng bên phải của T1 đang mặc có 01 (một) gói nylon chứa ma túy đá, đối tượng thừa nhận gói nylon trên là ma túy đá mua từ lúc sáng để sử dụng. Tổ tuần tra Công an đã tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong 01 (một) gói nylon chứa ma túy này, sau đó đưa Đỗ Thị T1 về Công an Phường Z, quận V lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang vì đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Cơ quan Công an tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Đỗ Thị T1. Kết quả bị cáo Đỗ Thị T1 dương tính với ma túy.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Đỗ Thị T1 đã khai nhận toàn bộ nội dung như trên.

Căn cứ Kết luận giám định số 13289/KL-KTHS ngày 13/11/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự (PC09) Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4338gam, loại Methamphetamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã phối hợp Công an Phường Z và Công an xã C, huyện M đưa T1 đến khu vực ngã ba đường Nguyễn Ảnh T và Trung V 1 thuộc xã C, huyện M để xác định địa điểm T1 đã mua ma túy đá của T2 vào lúc 10 giờ 00 ngày 05/11/2024 và thu thập hình ảnh camera, xác minh đối tượng để truy bắt, nhưng tại khu vực trên không có thiết bị ghi hình ghi nhận hình ảnh. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã gửi công văn đến Tổng công ty Mobifone để xác minh thông tin thuê bao 0909085381 nhưng chưa có kết quả trả lời. Qua trình điều tra, không xác định được lai lịch của T2 là người đã bán ma túy cho T1 nên không có căn cứ để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục áp dụng các biện pháp điều tra xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong thành một gói bên ngoài có chữ ký ghi tên Đỗ Thị T1 và hình dấu Công an Phường 3, quận Gò Vấp.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, kiểu máy CPH2375, số EMEI 1: 869571053260931, số sim 1: 0774223141, EMEI 2: 869571053260923, số sim 1: 0866229026 Đỗ Thị T1 sử dụng liên lạc mua ma túy.

- 01 (một) xe máy biển số 71AF-039.69, số khung: RLHJK0331PY015008, số máy: JK03E-0221263, qua xác minh do Đỗ Thị T1 đứng tên chủ sở hữu. Ngày 05/11/2024, T1 điều khiển xe máy này đi mua ma túy đá thì bị Công an bắt và thu giữ xe máy cùng tang vật (ma túy đá).

Tại bản Cáo trạng số 77/CT-VKS-GV ngày 13/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Đỗ Thị T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp phát biểu, kết luận và đề nghị: Bị cáo T1 là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý; bị cáo biết ma túy là chất nguy hiểm và cũng là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, bị cáo biết rõ chất ma túy bị Nhà nước cấm sử dụng và quản lý nghiêm khắc, mọi hành vi sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự xem thường pháp luật do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo suy nghĩ sửa chữa sai lầm về hành vi đã thực hiện và cải tạo để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Từ những căn cứ và phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Thị T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Thị T1 từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (năm) tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng vào Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, b khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo phạm tội lần đầu, ăn năn hối cải, gia đình khó khăn, có con nhỏ không có cha, đang ở với bà ngoại bị bệnh, không có nguồn thu nhập, bị cáo cũng bị tạm giam gần 05 tháng rồi.

Sau khi tranh luận, đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo đều bảo lưu quan điểm.

Tại phiên tòa khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì bị cáo Đỗ Thị T1 đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Thị T1 phù hợp với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan Công an quận Gò Vấp và bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Vào ngày 05 tháng 11 năm 2024, tại trước địa chỉ Y, Phường Z, quận V, Thành phố H, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có khối lượng 0,4338 gam, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, xét có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đỗ Thị T1 đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 77/CT-VKS-GV ngày 13/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bất chấp những quy định của pháp luật, bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật. Theo kết luận giám định thì số ma túy thu giữ được của bị cáo có khối lượng là 0,4338 gam, loại Methamphetamine. Do đó, cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xét xử đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến tại phiên tòa, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đồng thời qua đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên quyết định miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong thành một gói bên ngoài có chữ ký ghi tên Đỗ Thị T1 và hình dấu Công an Phường Z, quận V, bên trong có: 01 gói nylon nhỏ chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4338 gam (mẫu vật còn lại sau khi sử dụng phục vụ giám định là 0,2509 gam được niêm phong có chữ ký của Giám định viên, cán bộ Điều tra và bị cáo, theo Kết luận giám định và Phiếu nhập kho vật chứng tại bút lục số 117, 119), loại Methamphetamine, là chất Nhà nước cấm tàng trữ, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, kiểu máy CPH2375, số EMEI 1: 869571053260931, số sim 1: 0774223141, EMEI 2: 869571053260923, số sim 1: 0866229026 thu giữ của bị cáo, bị cáo sử dụng liên lạc mua ma túy nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) xe máy biển số 71AF-039.69, số khung: RLHJK0331PY015008, số máy: JK03E-0221263, qua xác minh do Đỗ Thị T1 đứng tên chủ sở hữu. Ngày 05/11/2024, T1 điều khiển xe máy này đi mua ma túy đá thì bị Công an bắt và thu giữ xe máy cùng tang vật (ma túy đá). Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy trong túi áo khoác, không tàng trữ và cất giữ ma túy ở trong xe nên Hội đồng xét xử quyết định trả xe cho bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo do chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp tiếp tục xác minh, điều tra, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[10] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Người bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, Hội đồng xét xử đã xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 46, Điều 47, Điều 106 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 1, điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

[2] Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị T1 01 (một) năm 4 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/11/2024.

[3] Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2509 gam, loại Methamphetamine, được niêm phong có chữ ký của Giám định viên, cán bộ Điều tra và bị cáo.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 63/PNK ngày 12/02/2025 của Công an quận Gò Vấp)

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, kiểu máy CPH2375, số EMEI 1: 869571053260931, số sim 1: 0774223141, EMEI 2: 869571053260923, số sim 1: 0866229026.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Thị T1 01 (một) xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu Hon da Vision màu tím biển số 71AF-039.69, số khung: RLHJK0331PY015008, số máy: JK03E-0221263.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 19/PNK ngày 15/01/2025 của Công an quận Gò Vấp)

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng).

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

[6] Nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung); thời hiệu thi

hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung).

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, HS (Tú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Tám

